

SYNATURA SYRUP

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến của bác sĩ

Thành phần công thức thuốc

Mỗi 10 ml si-rô có chứa:

Thành phần hoạt chất:

Cao khô lá Thường Xuân (chiết xuất bằng cồn Ethanol 30%) 26,25 mg

Cao khô rễ Hoàng Liên 8,75 mg

Thành phần tá dược: Acid citric khan, betadex, natri citrat hydrat, dl-malic acid, natri clorid, isomalt, đường, sucralose, kali sorbat, xanthan gum, dung dịch sorbitol, hương cherry SC10-0945, hương nho SC-905107, hương mixed- berry 20.4557.1G PHA, LS300, nước tinh khiết.

Dạng bào chế

Si-rô màu nâu có hương vị đặc trưng.

Chỉ định

Ho và đàm do: Viêm đường hô hấp trên cấp tính và viêm phế quản mạn tính.

Liều dùng và cách dùng

2 ~ 6 tuổi: 5 ml x 3 lần/ngày

7 ~ 14 tuổi: 10 ml x 3 lần/ngày

Từ 15 tuổi trở lên: 15 ml x 3 lần/ngày.

Chống chỉ định

Bệnh nhân mẫn cảm với thuốc này.

Bệnh nhân không dung nạp đường fructose (chế phẩm có chứa sorbitol, có thể chuyển hóa thành fructose).

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

Bệnh nhân viêm dạ dày và loét dạ dày.

Bệnh nhân viêm phổi, hen suyễn không kiểm soát, bệnh cúm do virút, lao.

Bệnh nhân có khối u ác tính, bệnh nặng trên hệ thần kinh trung ương, bệnh chuyển hóa nặng.

Bệnh nhân suy tim nặng.

Bệnh nhân suy thận hay suy gan nặng.

Bệnh nhân cao huyết áp và tiểu đường nặng không kiểm soát.

Bệnh nhân tiêu chảy có sốt, phân có máu.



Bệnh nhi: Tính an toàn và hiệu quả của thuốc này cho bệnh nhi dưới 24 tháng chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

Bệnh nhân cao tuổi: Tính an toàn và hiệu quả của thuốc này cho bệnh nhân trên 75 tuổi chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Phụ nữ có thai

Tính an toàn khi sử dụng cho phụ nữ có thai chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

Phụ nữ cho con bú

Tính an toàn khi sử dụng cho phụ nữ cho con bú chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

Một số ít bệnh nhân có thể bị nhức đầu và chóng mặt khi dùng thuốc này. Nên thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc

Tương tác, tương kỵ của thuốc

Nên thận trọng khi dùng cùng lúc với các thuốc ho và long đàm có chứa codein và dextromethorphan, thuốc chống co thắt và giảm đau đường tiêu hóa.

Tác dụng không mong muốn của thuốc

Tại Hàn Quốc, các tác dụng không mong muốn được báo cáo từ 3 thử nghiệm lâm sàng với 118 bệnh nhân trong số 235 bệnh nhân bị nhiễm khuẩn đường hô hấp trên cấp tính và viêm phế quản mạn tính.

1) Hệ tiêu hóa: tiêu chảy (2,5%), rối loạn tiêu hóa (2,5%), đau thượng vị (2,5%), nôn mửa (1,7%), buồn nôn (0,9%).

2) Hệ tâm thần kinh: nhức đầu (1,7%), chóng mặt (0,9%), loạn thần kinh cổ họng (0,9%)

3) Hệ hô hấp: đau cổ họng (0,9%), viêm mũi họng (0,9%), đau đường hô hấp trên (0,9%), thay đổi giọng nói (0,9%).

4) Các tác dụng không mong muốn khác: sốt, đau cơ, nổi ban đỏ, ngứa, nổi mào đay, v.v....

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí

Chưa có báo cáo về tình trạng quá liều thuốc này.



Quy cách đóng gói

- Hộp 1 chai 100 ml
- Hộp 1 chai 150 ml
- Hộp 1 chai 200 ml
- Hộp 1 chai 500 ml
- Hộp 9 gói x 10 ml
- Hộp 9 gói x 15 ml
- Hộp 60 gói x 10 ml
- Hộp 60 gói x 15 ml
- Hộp 78 gói x 10 ml

Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc

Điều kiện bảo quản: Nơi khô ráo dưới 30°C và tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Tiêu chuẩn chất lượng: Tiêu chuẩn cơ sở

Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất

Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd

40, Jeyakgongdan 1-gil, Hyangnam eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc.

